

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

* * *

CÔNG TY TNHH MDF VINAFOR - TÂN AN HÒA BÌNH
SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 30 tháng 03 năm 2016



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Vĩnh Hoàn

CÔNG TY TNHH MDF VINAFOR – TÂN AN HÒA BÌNH

ĐIỀU LỆ CÔNG TY SỬA ĐỔI

Hà Nội, tháng 02 năm 2013

Chương I

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Phạm vi trách nhiệm

Mỗi Bên trong Công ty chỉ chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã cam kết góp vào Công ty.

Điều 2. Tên doanh nghiệp

- Tên Công ty viết bằng Tiếng Việt:

Công ty TNHH MDF Vinafor - Tân An Hòa Bình

- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

MDF Vinafor - Tân An Hoa Binh Co., Ltd.

- Tên Công ty viết tắt:

MDF Vinafor - Tân An Hòa Bình

Điều 3. Trụ sở chính và địa chỉ chi nhánh, văn phòng đại diện

Trụ sở chính của Công ty đặt tại: Xã Lạc Thịnh – Huyện Yên Thủy – Tỉnh Hòa Bình

Điều 4. Ngành, nghề kinh doanh

- Sản xuất ván sợi ép tỷ trọng trung bình (MDF), dăm gỗ;
- Thiết kế, trồng rừng, chế biến, gỗ và lâm sản.
- Kinh doanh xuất nhập khẩu máy móc, vật tư kỹ thuật.
- Kinh doanh SX và XNK gỗ, ván nhân tạo, dăm gỗ, đồ mộc, phân bón, keo, hoá chất, thuốc bảo quản nông lâm sản v.v ...
- Kinh doanh xăng dầu, dịch vụ vận tải hàng hóa.
- Sản xuất và kinh doanh ván ghép thanh

Điều 5. Thời hạn hoạt động

5.1. Thời hạn hoạt động của Công ty là: 50 năm kể từ ngày được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hòa Bình cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

5.2. Công ty có thể chấm dứt hoạt động trước thời hạn hoặc kéo dài thêm thời gian hoạt động theo quyết định của Hội đồng Thành viên hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Người đại diện theo pháp luật

Tổng giám đốc Công ty.

Chương II

VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CÁC QUY ĐỊNH VỀ CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Điều 7. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ của Công ty: 50.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng).
Bao gồm các phần vốn góp cụ thể như sau :

Số TT	Tên thành viên góp vốn	Vốn góp (triệu VNĐ)			Tỷ lệ phần vốn góp
		Tổng số	Chia ra trong đó		
			Tiền Việt Nam	Ngoại tệ	
1.	Công ty TNHH Tân An	25.500	25.500	0	51%
2.	Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam	24.500	24.500	0	49%

Vốn điều lệ có thể tăng hoặc giảm do yêu cầu tình hình hoạt động của Công ty và do quyết định của Hội đồng Thành viên.

Điều 8. Thực hiện góp vốn và cấp giấy chứng nhận phần vốn góp

8.1. Mỗi Bên cam kết đóng góp vốn Pháp định đã nêu trong Điều 7 bằng tiền mặt theo tiến độ sau:

Lần góp vốn thứ nhất:

Năm mươi (50) phần trăm vốn pháp định sẽ được góp trong vòng 30 ngày sau khi nhận được giấy phép Đăng ký kinh doanh (dưới đây gọi tắt là "Giấy phép") của Sở Kế hoạch Đầu tư thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Lần góp vốn thứ hai:

Năm mươi (50) phần trăm vốn pháp định sẽ được đóng góp trong vòng 90 ngày sau khi nhận Giấy phép.

8.2. Hai Bên phải góp vốn đầy đủ và đúng hạn bằng tiền mặt theo tiến độ trên.

8.3. Trường hợp có một Bên không góp đủ và đúng hạn số vốn đã cam kết thì số vốn chưa góp được coi là nợ của Bên đó đối với Công ty; Bên đó phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh do không góp đủ và đúng hạn số vốn đã cam kết.

8.4. Tại thời điểm góp đủ giá trị phần vốn góp, các Bên được Công ty cấp giấy chứng nhận phần vốn góp.

8.5. Trường hợp giấy chứng nhận phần vốn góp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác, Bên đó được Công ty cấp lại giấy chứng nhận phần vốn góp.

Điều 9. Sổ đăng ký thành viên

9.1. Công ty sẽ lập sổ đăng ký thành viên ngay sau khi đăng ký kinh doanh. Sổ đăng ký thành viên có các nội dung theo quy định tại các Điều 40 của Luật doanh nghiệp.

9.2. Sổ đăng ký thành viên được lưu trữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 10. Mua lại phần vốn góp

10.1. Tân An (hoặc Vinafor) có quyền yêu cầu bên kia mua lại phần vốn góp của mình, nếu Tân An (hoặc Vinafor) bỏ phiếu không tán thành đối với quyết định của Hội đồng Thành viên về các vấn đề sau đây:

- a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung trong Điều lệ Công ty liên quan đến quyền và nghĩa vụ của các Bên, Hội đồng Thành viên;
- b) Tổ chức lại Công ty.

10.2. Bên yêu cầu mua lại phần vốn góp phải bằng văn bản và được gửi đến bên kia trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày phát sinh các vấn đề đã nêu tại khoản 10.1 ở trên.

10.3. Khi có yêu cầu mua phần vốn góp của Tân An (hoặc Vinafor), nếu không thỏa thuận được về giá, thì bên kia phải mua lại phần vốn góp của bên yêu cầu theo giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Công ty trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu.

10.4. Việc thanh toán chỉ được thực hiện nếu sau khi thanh toán đủ phần vốn góp được mua lại, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác.

Điều 11. Chuyển nhượng phần vốn góp

Tân An (hoặc Vinafor) có quyền chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ phần vốn góp của mình cho Vinafor (hoặc Tân An) theo giá thỏa thuận nếu được sự đồng ý của bên kia.

Điều 12. Tăng, giảm Vốn điều lệ

12.1. Theo quyết định của Hội đồng Thành viên, Công ty có thể tăng vốn điều lệ bằng các hình thức sau đây:

- a) Tăng vốn góp của thành viên;
- b) Điều chỉnh tăng mức vốn điều lệ tương ứng với giá trị tài sản tăng lên của Công ty.

12.2. Trường hợp tăng vốn góp của thành viên thì vốn góp thêm được phân chia cho các thành viên theo tỷ lệ tương ứng với phần vốn góp ban đầu của Tân An và Vinafor trong vốn điều lệ Công ty. Tân An (hoặc Vinafor) có thể phản đối quyết định tăng thêm vốn điều lệ và có thể không góp thêm vốn.

12.3. Công ty chỉ có thể giảm vốn điều lệ nếu ngay sau khi hoàn trả cho thành viên, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác. Vốn điều lệ của Công ty có thể giảm bằng cách:

- a) Hoàn trả một phần vốn góp cho Vinafor và Tân An theo tỷ lệ vốn góp trong vốn điều lệ của Công ty nếu đã hoạt động kinh doanh liên tục trong hơn hai năm, kể từ ngày đăng ký kinh doanh; đồng thời vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác sau khi đã hoàn trả cho thành viên;
- b) Mua lại phần vốn góp theo quy định tại Điều 10 của Bản điều lệ này;
- c) Điều chỉnh giảm mức vốn điều lệ tương ứng với giá trị tài sản giảm xuống của Công ty.

12.4. Hai bên nhất trí không nhượng, chuyển giao, cầm cố vv ... vốn góp của mình trong Công ty với bất cứ hình thức mua bán nào, cũng không chậm trễ trong việc góp vốn cho Công ty nếu chưa nhận được văn bản đồng ý, yêu cầu của bên kia.

Điều 13. Tài sản

Công ty sẽ sử dụng tài sản theo mục đích của mình và theo công dụng của các tài sản. Các bên không có quyền sở hữu riêng đối với tài sản của Công ty bao gồm cả tài sản do họ đóng góp vào vốn điều lệ.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ, NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 14. Cơ cấu tổ chức quản lý.

Cơ cấu tổ chức của Công ty gồm có:

- Hội đồng Thành viên
- Ban kiểm soát
- Tổng giám đốc
- Các Phó Tổng giám đốc
- Kế toán trưởng
- Các Phòng nghiệp vụ, Phân xưởng, ...

Điều 15. Hội đồng Thành viên:

15.1 Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Công ty là Hội đồng Thành viên.

15.2 Hội đồng Thành viên của Công ty gồm có năm (05) thành viên, trong đó:

- a. Hai (02) người được chỉ định bởi Vinafor
- b. Ba (03) người được chỉ định bởi Tân An

15.3 Mỗi bên có quyền thay thế những người do mình chỉ định vào Hội đồng Thành viên vào bất cứ lúc nào miễn là phải thông báo trước cho bên kia ít nhất là 20 ngày.

15.4 Chủ tịch Hội đồng Thành viên sẽ được luân phiên thay đổi nhiệm kỳ bốn (04) năm một lần. Bốn năm đầu tiên do đại diện của Tân An và nhiệm kỳ bốn năm tiếp theo do đại diện của Vinafor và cứ thế thay đổi tiếp tục.

15.5 Hội đồng Thành viên sẽ ra quyết định trong các phiên họp. Các phiên họp thường kỳ sẽ được tổ chức 1 năm ít nhất 1 lần tại Văn phòng Công ty hoặc ở một nơi nào khác do Chủ tịch Hội đồng Thành viên quyết định. Chủ tịch Hội đồng Thành viên sẽ triệu tập các phiên họp bất thường của Hội đồng Thành viên theo yêu cầu từ phía Tân An hoặc Vinafor.

15.6 Ba (03) thành viên, ít nhất 1 người từ Vinafor sẽ tạo thành số đại biểu cần thiết để Hội đồng Thành viên ra Nghị quyết. Trừ nghị quyết về các vấn đề trong Điều 15.7 dưới đây, các Nghị quyết của Hội đồng Thành viên được thông qua tại cuộc họp phải được số phiếu đại diện ít nhất 65% tổng số vốn góp của các thành viên dự họp chấp nhận.

15.7 Những nghị quyết cần phải bỏ phiếu nhất trí 100% các thành viên HĐQT:

- a) Kế hoạch SXKD hàng năm và dài hạn.
- b) Tăng giảm vốn điều lệ.
- c) Chuyển nhượng vốn góp.

- d) Ngân sách hàng năm.
- e) Tổng mức giá trị dự án đầu tư hoặc mua sắm thiết bị có giá trị từ 800.000.000 VND (Tám trăm triệu đồng) trở lên.
- f) Ngân quỹ các khoản vay.
- g) Bất kỳ phân bổ, sung và sửa đổi nào đối với Điều lệ của Công ty.
- h) Lập hoặc giải thể chi nhánh.
- i) Việc tự ý chấm dứt hoạt động Công ty.
- j) Bất kỳ đề nghị nào đối với việc tạo lập lại, củng cố, cải tổ hay hợp nhất Công ty.
- k) Đầu tư ra ngoài Công ty liên doanh.

15.8 Trường hợp một thành viên Hội đồng Thành viên không thể đến dự họp, thành viên này có thể chỉ định một người thuộc bên mình, ngoài thành viên của Hội đồng Thành viên, bằng văn bản ủy quyền thay mặt mình tham dự cuộc họp và biểu quyết tại cuộc họp.

15.9. Hội đồng Thành viên có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- a) Quyết định chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- b) Quyết định tăng hoặc giảm vốn điều lệ, quyết định thời điểm và phương thức huy động thêm vốn;
- c) Quyết định phương thức đầu tư và dự án đầu tư phù hợp với Điều 10, Điểm 10.2 của Hợp đồng liên doanh.
- d) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và chuyển giao công nghệ; thông qua hợp đồng vay, cho vay, bán tài sản phù hợp với Điều 10, Điểm 10.2 của Hợp đồng liên doanh.
- e) Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký và chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng phù hợp với điểm 6, Điều 15 của Điều lệ này sau khi đã báo cáo bằng văn bản cho hai bên liên doanh;
- f) Quyết định mức lương, thưởng và lợi ích khác đối với Thành viên Hội đồng Thành viên, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng;
- g) Thông qua báo cáo tài chính hàng năm, phương án sử dụng và phân chia lợi nhuận hoặc phương án xử lý lỗ của Công ty;
- h) Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- i) Quyết định thành lập Công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện;
- j) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- k) Quyết định tổ chức lại Công ty;
- l) Quyết định giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty, phù hợp với điểm 6, Điều 15 của Điều lệ này sau khi đã báo cáo bằng văn bản cho hai bên liên doanh.

Điều 16. Chủ tịch Hội đồng Thành viên

16.1. Chủ tịch Hội đồng Thành viên có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- a) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng Thành viên;
- b) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội đồng Thành viên hoặc để lấy ý kiến các thành viên;

c) Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng Thành viên hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên;

d) Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng Thành viên;

e) Thay mặt Hội đồng thành viên ký các quyết định của Hội đồng Thành viên;

16.2. Trường hợp vắng mặt thì Chủ tịch Hội đồng Thành viên uỷ quyền bằng văn bản cho một thành viên thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng Thành viên. Trường hợp không có thành viên được uỷ quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng Thành viên không làm việc được thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời thực hiện quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng Thành viên theo nguyên tắc đa số quá bán.

Điều 17. Tổng Giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng

17.1. Hội đồng Thành viên của Công ty sẽ bổ nhiệm Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc và Kế toán trưởng.

17.2. Nhân sự Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc và Kế toán trưởng quy định như sau: Tân An có quyền chỉ định Tổng giám đốc; Vinafor có quyền chỉ định các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng – và thực hiện quyền ra quyết định bổ nhiệm các chức danh trên theo khoản 17.1 điều 17 này. Các bên thực hiện quyền này của mình trên cơ sở tham khảo ý kiến của bên kia và có thông báo bằng văn bản chính thức trước khi đưa ra quyết định.

17.3 Tổng Giám đốc có các quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:

- a) Tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng Thành viên;
- b) Quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- d) Ban hành quy chế quản lý nội bộ Công ty;
- đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng Thành viên;
- e) Ký kết hợp đồng nhân danh Công ty, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng Thành viên;
- g) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức Công ty;
- h) Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Hội đồng Thành viên;
- i) Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- k) Tuyển dụng lao động;
- l) Nhân danh Công ty làm việc với các cơ quan hữu quan và đối tác;
- m) Ngoài các trách nhiệm và quyền hạn trên, Hội đồng Thành viên sẽ quyết định các trách nhiệm và quyền hạn cho riêng Tổng Giám đốc và các Phó Tổng giám đốc.

17.4 Phó Tổng giám đốc giúp việc cho Tổng giám đốc, chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc và pháp luật về những việc được Tổng giám đốc uỷ quyền bằng văn bản.

Điều 18. Thù lao, tiền lương và thưởng của thành viên Hội đồng Thành viên, Tổng Giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng ...

18.1. Công ty trả thù lao, tiền lương và thưởng cho thành viên Hội đồng Thành viên, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý khác theo kết quả và hiệu quả kinh doanh bằng văn bản cụ thể.

18.2. Thù lao, tiền lương của thành viên Hội đồng Thành viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý khác được tính vào chi phí kinh doanh theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan.

Điều 19. Nghĩa vụ của thành viên Hội đồng Thành viên, Tổng Giám đốc.

19.1. Thành viên Hội đồng Thành viên, Tổng giám đốc Công ty có các nghĩa vụ sau đây:

- a) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty;
- b) Trung thành với lợi ích của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty; không được lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- c) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

19.2. Tổng giám đốc không được tăng lương, trả thưởng khi Công ty không có khả năng thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn.

Điều 20. Triệu tập họp Hội đồng Thành viên

20.1. Hội đồng Thành viên được triệu tập họp bất cứ khi nào theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng Thành viên hay theo yêu cầu của Tân An hoặc Vinafor.

Chủ tịch Hội đồng Thành viên chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung tài liệu và triệu tập họp Hội đồng Thành viên. Thành viên có quyền kiến nghị bằng văn bản về chương trình họp.

Chủ tịch Hội đồng Thành viên phải chấp thuận kiến nghị và bổ sung chương trình họp Hội đồng Thành viên nếu kiến nghị có đủ nội dung theo quy định được gửi đến trụ sở chính của Công ty chậm nhất một ngày làm việc trước ngày họp Hội đồng Thành viên; trường hợp kiến nghị được đề trình ngay trước khi họp thì kiến nghị được chấp thuận nếu đa số các thành viên dự họp đồng ý.

20.2. Thông báo mời họp Hội đồng Thành viên bằng văn bản được gửi theo đường thư, fax hoặc email trực tiếp đến từng thành viên Hội đồng Thành viên. Các thành viên Hội đồng Thành viên sẽ được gửi giấy mời họp ít nhất 14 ngày trước phiên họp thông báo địa điểm, thời gian, chương trình họp.

Chương trình và tài liệu họp phải được gửi cho thành viên Công ty trước khi họp. Tài liệu sử dụng trong cuộc họp liên quan đến quyết định về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, thông qua phương hướng phát triển Công ty, thông qua báo cáo tài chính hằng năm, tổ chức lại hoặc giải thể Công ty phải được gửi đến các thành viên chậm nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp.

20.3. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng Thành viên không triệu tập họp Hội đồng Thành viên theo yêu cầu của Tân An hoặc Vinafor, trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thì Tân An hoặc Vinafor sẽ triệu tập họp Hội đồng Thành viên; đồng thời, có quyền nhân danh Tân An (nếu là người của Tân An) hoặc Vinafor (nếu là người của Vinafor) yêu cầu thay thế Chủ tịch Hội đồng Thành viên về việc không thực hiện đúng nghĩa vụ quản lý, gây thiệt hại đến lợi ích hợp pháp của Tân An hoặc Vinafor.

20.4. Yêu cầu triệu tập họp Hội đồng Thành viên theo quy định tại khoản 3 Điều này phải bằng văn bản.

20.5. Trường hợp yêu cầu triệu tập họp Hội đồng Thành viên không có đủ nội dung theo quy định tại khoản 4 Điều này thì Chủ tịch Hội đồng Thành viên phải thông báo bằng văn bản cho các thành viên, có liên quan biết trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu.

Trong các trường hợp khác, Chủ tịch Hội đồng Thành viên phải triệu tập họp Hội đồng Thành viên trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu.

Trường hợp Chủ tịch Hội đồng Thành viên không triệu tập họp Hội đồng Thành viên theo quy định thì phải chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật về thiệt hại xảy ra đối với Công ty và các Bên có liên quan của Công ty. Trong trường hợp này, Tân An hoặc Vinafor đã yêu cầu có quyền triệu tập họp Hội đồng Thành viên. Chi phí hợp lý cho việc triệu tập và tiến hành họp Hội đồng Thành viên sẽ được Công ty hoàn lại.

Điều 21. Biên bản họp Hội đồng Thành viên

21.1. Tất cả các cuộc họp Hội đồng Thành viên đều phải được ghi vào sổ biên bản của Công ty.

21.2. Biên bản họp Hội đồng Thành viên phải làm xong và thông qua ngay trước khi kết thúc cuộc họp. Biên bản họp Hội đồng Thành viên phải có đầy đủ chữ ký của các thành viên Hội đồng Thành viên hoặc người được ủy quyền họp (có văn bản ủy quyền kèm theo) và được gửi đến cho các thành viên Hội đồng Thành viên, Tân An và Vinafor.

Điều 22: Ban Kiểm soát:

Công ty thành lập Ban kiểm soát để tiến hành kiểm tra việc hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty. Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên khác của Ban được Hội đồng Thành viên chỉ định, bên nào là Chủ tịch Hội đồng Thành viên thì bên kia là Trưởng Ban kiểm soát. Ban kiểm soát gồm 03 người, 02 người trong số đó được lựa chọn từ những người do Tân An giới thiệu và 01 người được lựa chọn từ những người do Vinafor giới thiệu. Ban kiểm soát hoạt động độc lập và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Thành viên về các hoạt động của Ban và gửi báo cáo hàng năm của Công ty lên Hội đồng Thành viên. Trưởng Ban kiểm soát sẽ luân phiên một nhiệm kỳ 4 năm.

Trong trường hợp vào thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nhiệm vụ cho đến khi Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

22.1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát.

1. Thành viên Ban kiểm soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

b) Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc và người quản lý khác.

2. Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý Công ty TNHH MDF Vinafor – Tân An Hòa Bình. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là người lao động của Công ty TNHH MDF vinafor – Tân An Hòa Bình.

22.2. Quyền và nhiệm vụ của thành viên Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát việc quản lý và điều hành Công ty TNHH MDF vinafor – Tân An Hòa Bình của Hội đồng Thành viên, Tổng giám đốc, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Thành viên thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và sáu tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng thành viên.

Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của Công ty TNHH MDF vinafor – Tân An Hòa Bình và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Thành viên.

4. Xem xét sổ kế toán, các tài liệu khác của Công ty TNHH MDF vinafor – Tân An Hòa Bình, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty TNHH MDF vinafor – Tân An Hòa Bình bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết.

5. Khi có yêu cầu của Hội đồng Thành viên, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng thành viên.

Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng thành viên, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH MDF vinafor – Tân An Hòa Bình.

6. Kiến nghị Hội đồng thành viên các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

7. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý Công ty TNHH MDF vinafor – Tân An quy định tại Điều 56 và Điều 119 của Luật Doanh nghiệp thì phải thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng thành viên, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

8. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

9. Ban kiểm soát có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng thành viên trước khi trình báo cáo, kết luận.

22.3. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát:

1. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng Thành viên và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng Thành viên.

2. Báo cáo của Tổng giám đốc trình Hội đồng Thành viên hoặc tài liệu khác do công ty phát hành được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng Thành viên.

3. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm nơi người quản lý và nhân viên của công ty làm việc.

4. Hội đồng Thành viên, thành viên Hội đồng Thành viên, Tổng giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

22.4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban kiểm soát

1. Chuẩn bị chương trình cho các cuộc họp của Ban kiểm soát trên cơ sở xem xét các vấn đề và mối quan tâm của tất cả thành viên Ban kiểm soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát; triệu tập và chủ tọa họp Ban kiểm soát;

2. Thay mặt Ban kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.

3. Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát;

4. Đảm bảo các thành viên Ban kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban kiểm soát phải xem xét;

5. Giám sát, chỉ đạo các thành viên Ban kiểm soát trong việc thực hiện các công việc được phân công và nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát.

6. Ủy quyền cho một thành viên khác của Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình trong thời gian vắng mặt.

22.5. Nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát:

1. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty TNHH MDF vinafor – Tân An Hòa Bình.

2. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất vì lợi ích của Công ty TNHH MDF vinafor – Tân An Hòa Bình.

3. Trung thành với lợi ích của Công ty TNHH MDF vinafor – Tân An Hòa Bình; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty TNHH MDF vinafor – Tân An Hòa Bình để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác hoặc làm tổn hại tới lợi ích của Công ty TNHH MDF vinafor – Tân An Hòa Bình.

4. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Hội đồng thành viên về quyền lợi có thể gây xung đột mà họ có được ở các tổ chức kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác và chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi Hội đồng quản trị đã xem xét và chấp thuận.

5. Các nghĩa vụ khác do Điều lệ Công ty TNHH MDF vinafor – Tân An Hòa Bình quy định.

22.6. Các cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất.

2. Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập cuộc họp bất thường theo đề nghị của ít nhất 02 thành viên Ban kiểm soát.

22.7. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp sau đây:

a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 22.1 của Điều lệ này;

b) Không thực hiện quyền và nhiệm vụ của mình trong sáu tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c) Có đơn xin từ chức;

2. Ngoài các trường hợp quy định tại điểm 1 khoản 22.7, thành viên Ban kiểm soát có thể bị miễn nhiệm khi Ban kiểm soát vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của mình có nguy cơ gây thiệt hại cho Công ty theo quyết định của Hội đồng Thành viên. Đồng thời Hội đồng thành viên cử Ban kiểm soát mới thay thế.

22.8. Thù lao, tiền lương và lợi ích của thành viên Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả thù lao, tiền lương theo công việc và được hưởng các lợi ích khác theo quyết định của Hội đồng Thành viên.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao, tiền lương và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hàng năm của Ban kiểm soát đã được Hội đồng Thành viên chấp thuận, trừ trường hợp Hội đồng Thành viên có quyết định khác.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh Công ty TNHH MDF vinafor – Tân An Hòa Bình theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Công ty TNHH MDF vinafor – Tân An Hòa Bình.

Điều 23. Nguyên tắc giải quyết tranh chấp

23.1. Tranh chấp giữa Tân An và Vinafor trước hết phải được giải quyết thông qua thương lượng và hoà giải trên tinh thần hợp tác và cùng có lợi;

23.2. Trong trường hợp tranh chấp xảy ra mà vẫn không thỏa thuận được với nhau thì tranh chấp sẽ được đưa ra Toà án Kinh tế Hà Nội giải quyết theo quy định của Pháp luật. Quyết định của tòa án là quyết định cuối cùng và bắt buộc cả hai bên phải thực hiện.

Điều 24. Lao động.

24.1. Công dân Việt Nam làm việc cho Công ty phải tuân theo các điều khoản ghi trong Hợp đồng lao động, Hợp đồng lao động tập thể, Điều lệ của Công ty cũng như những quy định khác về lao động áp dụng cho doanh nghiệp Việt Nam.

24.2. Công ty sẽ trực tiếp trả lương và trợ cấp khác cho người lao động căn cứ trên Hợp đồng lao động và theo Luật lao động hiện hành của Việt Nam. Lương của Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng do Hội đồng Thành viên quy định.

24.3. Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp đồng lao động phải được giải quyết qua bàn bạc trực tiếp (giữa công nhân với Công ty và giữa đại diện công nhân với Tổng Giám đốc) trên cơ sở công bằng, hợp lý và tôn trọng lẫn nhau. Tuy nhiên nếu các Bên không đi đến thỏa thuận, tranh chấp sẽ được giải quyết theo một hay nhiều hình thức sau:

- Qua một Ban đàm phán với số lượng thành viên mỗi bên ngang nhau, trung gian hòa giải là Sở lao động và thương binh xã hội tỉnh Hòa Bình.
- Qua một Ban trọng tài do Sở Lao động và thương binh xã hội tỉnh Hòa Bình thành lập và chỉ đạo.
- Qua một Trọng tài do Bộ trưởng Bộ Lao động và thương binh xã hội chỉ định. Cách giải quyết tranh chấp và việc chọn trọng tài phải được các Bên liên quan đồng ý và ấn định trong Thỏa ước lao động tập thể của Công ty.
- Nếu tranh chấp không được giải quyết qua thương lượng và trọng tài, mỗi bên có quyền đưa sự việc ra Tòa án Hà Nội xét xử.

Chương IV

KẾ TOÁN TÀI CHÍNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 25. Năm tài chính

25.1. Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 1/1 dương lịch và chấm dứt vào ngày 31/12 hàng năm.

25.2. Năm tài chính đầu tiên của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đến ngày 31/12 của năm đó.

25.3. Hàng năm Công ty sẽ thực hiện trung thực và chính xác ghi chép sổ sách, kết toán theo quy định của pháp luật hiện hành Việt Nam.

25.4. Các bên có thể xem sổ sách và hồ sơ kế toán của Công ty bất cứ lúc nào trong giờ làm việc.

Điều 26. Báo cáo tài chính

26.1. Sổ sách kế toán của Công ty đều mở đầy đủ và lưu giữ theo đúng các quy định pháp luật hiện hành.

26.2. Cuối mỗi năm tài chính, Công ty sẽ lập bản báo cáo tài chính để trình cho các thành viên xem xét ít nhất là 10 ngày trước phiên họp toàn thể hàng năm. Các báo cáo tài chính phải được kiểm toán bởi một Công ty kiểm toán độc lập (được Vinafor và Tân An chấp nhận bằng văn bản).

26.3. Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính, báo cáo tài chính hàng năm của Công ty sẽ được gửi đến cơ quan thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thống kê có thẩm quyền.

Điều 27. Phân phối lợi nhuận, lập quỹ và nguyên tắc chịu lỗ

- Sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, đã thanh toán đủ (hoặc đã dành phần thanh toán đủ) các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đã đến hạn phải trả, Công ty lập Quỹ dự phòng (10% lợi nhuận) và các quỹ đặc biệt khác (nếu cần) theo Nghị quyết Hội đồng Thành viên. Công ty sẽ chia lợi nhuận cho các thành viên theo tỷ lệ góp vốn pháp định của Công ty theo Điều 7 của Điều lệ này.

- Nguyên tắc chịu lỗ: Nếu có phát sinh lỗ trong năm, tỷ lệ lỗ sẽ được phân bổ như sau:

- Tân An: 51%
- Vinafor: 49%

Điều 28. Thu hồi phần vốn góp đã hoàn trả hoặc lợi nhuận đã chia

Trường hợp hoàn trả một phần vốn góp cho Tân An (hoặc Vinafor) do giảm vốn điều lệ trái với quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này hoặc chia lợi nhuận cho Tân An (hoặc Vinafor) trái với quy định tại Điều 27 của Điều lệ này thì Tân An (hoặc Vinafor) phải hoàn trả cho Công ty số tiền, tài sản khác đã nhận hoặc phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty cho đến khi Tân An (hoặc Vinafor) đã hoàn trả đủ số tiền, tài sản khác đã nhận tương đương với phần vốn đã giảm hoặc lợi nhuận đã chia.

Chương V

THÀNH LẬP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ

Điều 29. Thành lập

29.1. Công ty được thành lập sau khi Bản điều lệ này được Tân An và Vinafor chấp thuận và được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

29.2. Mọi phí tổn liên hệ đến việc thành lập Công ty đều được ghi vào mục chi phí của Công ty và được tính hoàn giảm vào chi phí của năm tài chính đầu tiên.

Điều 30. Giải thể.

30.1. Công ty bị giải thể trong các trường hợp sau đây:

a) Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ Công ty mà không có quyết định gia hạn;

b) Theo đề xuất của Hội đồng Thành viên Công ty và được 2 bên liên doanh chấp thuận.

d) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

30.2. Công ty chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.

Điều 31. Thanh lý.

31.1. Tối thiểu sáu (06) tháng trước khi chấm dứt thời hạn của Công ty hoặc trong vòng một (01) tháng sau quyết định của Hội đồng Thành viên giải thể Công ty trước thời hạn. Hội đồng Thành viên sẽ lập Ban thanh lý. Thành viên Ban thanh lý có thể được chỉ định trong số các Ủy viên Hội đồng Thành viên hoặc các chuyên gia bên ngoài Công ty.

31.2. Toàn bộ chi phí phát sinh từ việc thanh lý Công ty sẽ được thanh toán bởi Công ty và được thanh toán trước những nghĩa vụ khác của Công ty.

31.3. Ban thanh lý chịu trách nhiệm báo cáo cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hòa Bình ngày thành lập và hoạt động của Ban. Từ ngày này, Ban thanh lý sẽ hoạt động nhân danh Công ty để giải quyết tất cả các vấn đề liên quan tại toà án và tại các cơ quan liên quan.

31.4. Thời hạn hoạt động của Ban thanh lý không quá sáu (06) tháng. Nếu cần thiết có thể gia hạn với sự phê chuẩn của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hòa Bình nhưng không quá một (01) năm.

Điều 32. Tổ chức lại Công ty

Việc chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi Công ty (nếu có) do đề xuất của Hội đồng Thành viên Công ty và được 2 bên liên doanh chấp thuận; và được thực hiện theo điều 150, 151, 152, 153, 154 Luật doanh nghiệp năm 2005 và các văn bản pháp luật mới.

